TOÀ ÁN ND QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*** ----------
Số: 337/QĐST - HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 04 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 352/2018/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị A – sinh năm 1976

Nơi ĐKHKTT: Xã X, thị xã Y, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: phường G, quận F, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh B - sinh năm 1969

Nơi ĐKHKTT: phường W, quận F, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện tại: phường W, quận F, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về danh mục án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 27 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 27 tháng 8 năm 2018 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị A và anh B.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về con chung:** Chị A và anh B có 02 con chung là cháu C, sinh ngày 02/12/2002 và cháu D, sinh này 07/01/211. Giao con chung là cháu C cho anh B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao con chung là cháu D cho chị A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Các bên tự thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị A và anh B tự thoả thuận về tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên Tòa án không xem xét.

3. **Về vay nợ:** Anh B và chị A bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết. Nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Chị A tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị A đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006072 ngày 26/06/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, nay chuyển thành án phí.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
VKSND quận Cầu Giấy
Đương sự
Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tạ Thị Thu Hương